TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2022/HS-ST
Ngày: 19-7-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Minh Khang

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Non - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2022/HSST ngày 25 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 137/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:** Trần Công O, sinh năm 1982; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 05, đường Yết Kiêu, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Cao Văn, sinh năm 1939 (đã chết), con bà: Nguyễn Thị Thê, sinh năm 1941; Gia đình có 09 anh em, lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1984; vợ: Nguyễn Thị Thương, sinh năm 1991, con: có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: không; bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam, hiện bị cáo đang được tại ngoại. Có mặt

* *Bị hại:* Ông Lý Cún M, sinh năm 1989; Trú tại: Thôn Phú Cao, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Thụy V, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn Phú Ao, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

* *Người làm chứng:* Ông Ya Â, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn Bliang, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đầu năm 2020, Lý Cún M, sinh năm 1989, ở thôn Phú Cao, xã T H, huyện Đ thuê đất của Trần Công O cho tại thôn Phú Cao, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để làm vườn với hình thức hợp đồng miệng. Sau đó, M dựng một cái chòi trên đất để đựng hành và vật dụng khác. Tuy nhiên, đã hơn một năm kể từ ngày cho thuê đất, O nhiều lần yêu cầu M trả tiền thuê đất nhưng M không trả. Vào sáng ngày 03/8/2021, ông Nguyễn Thụy V điều khiển ô tô ben biển số 86H-52.51 chở xe máy múc đến múc mương cho O. Lúc này, O thấy trong chòi tôn có hành nên đã nói ông V điều khiển xe ô tô đến gần vị trí chòi để O bốc hành thì được ông V đồng ý. Sau đó, ông V đi lái máy múc còn O đi vào chòi lấy 01 cuộn dây tưới bằng nhựa màu đen phi 21, 01 tấm tôn sóng vuông hiệu vina one màu xanh, kích thước 02 m x 1,1m, 03 phi nhựa loại 200 lít, 01 bồn nước bằng nhựa loại 500 lít và củ hành giống (loại hành hương) được cột thành từng chùm bỏ lên thùng xe ben. Trong lúc O đang bốc hành thì có Nguyễn Thụy Vân là anh trai của ông V đến phụ xe cho ông V và có cầm một số chùm hành ném lên xe. Một lúc sau, M được thông báo là có người lấy hành nên đi đến vườn thì gặp O, M hỏi "tại sao anh bốc hành của em" thì O trả lời "em chưa trả tiền thuê đất nên anh lấy hành đưa về". Khi nghe O nói vậy thì M túm cổ áo O nhưng được mọi người can ngăn, M lại cầm 01 đoạn cây đánh O nhưng không trúng. Lúc này, O giật được đoạn cây đánh một cái trúng vào chân M thì được mọi người căn ngăn nên M đến Công an xã T H trình báo. Sau khi ông M bỏ đi, O tiếp tục bốc số hành còn lại lên thùng xe ô tô và nói ông V điều khiển xe ô tô về đậu ở mảnh đất của O cách đó khoảng 01 km. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an xã đến hiện trường làm việc và tạm giữ tang vật.

Kết luận số 110/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 1.477 kg củ hành giống có giá trị là 17.724.000đ; 03 phi nhựa loại 200 lít có giá trị là 144.000đ; 01 bồn nước nhựa loại 500 lít có giá trị là 240.000đ; 01 tấm tôn hiệu vina one có giá trị là 24.000đ; 01 cuộn dây tưới phi 21 có giá trị là 12.000đ. Tổng giá trị tài sản là 18.144.000đ (Mười tám triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án: quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT điều tra đã tạm giữ và trả lại 1.477 kg củ hành giống, 03 phi nhựa loại 200 lít, 01 bồn nước bằng nhựa loại 500 lít, 01 tấm tôn, 01 cuộn dây tưới phi 21, 01 bình xịt hiệu KaWa Deguang cho chủ sở hữu là ông Lý Cún M.

Đối với xe ô tô tải biển số 86H-52.51 của ông Nguyễn Thụy V, Cơ quan CSĐT đã chuyển Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ để chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Lý Cún M yêu cầu Trần Công O bồi thường 120.000.000 đồng tiền hành giống, đến nay O chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 64/CT - VKS ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đ để xét xử bị cáo Trần Công O về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Công O về tội "*Trộm cắp tài sản*", đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Công O từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền theo kết quả định giá là 18.144.000đ (Mười tám triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị hoàn trả cho ông Nguyễn Thụy V chiếc xe ô tô tải biển số 86H-52.51

Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến của người bị hại: Không đồng ý với đề nghị của Viện kiểm sát vì thực tế thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra là 120 triệu và thời hạn thuê đất chưa đến nên bị hại không sai. Do đó giữ nguyên yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 120 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trần Công O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào đầu năm 2020, bị cáo Trần Công O có cho bị hại ông Lý Cún M thuê đất tại thôn Phú Cao, xã T H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để làm vườn với hình thức hợp đồng miệng. Tuy nhiên, đã hơn một năm kể từ ngày cho thuê đất, O nhiều lần yêu cầu M trả tiền thuê đất nhưng M không trả. Vào sáng ngày 03/8/2021, ông Nguyễn Thụy V điều khiển ô tô ben biển số 86H-52.51 chở xe máy múc đến múc mương cho O. Lúc này, O thấy trong chòi tôn có hành nên đã nói ông V điều khiển xe ô tô đến gần vị trí chòi để O bốc hành thì được ông V đồng ý. Sau đó, ông V đi lái máy múc còn O đi vào chòi lấy 01 cuộn dây tưới bằng nhựa màu đen phi 21, 01 tấm tôn sóng vuông hiệu vina one màu xanh, kích thước 02 m x 1,1m, 03 phi nhựa loại 200 lít, 01 bồn nước bằng nhựa loại 500 lít và củ hành giống (loại hành hương) được cột thành từng chùm bỏ lên thùng xe ben. Trong lúc O đang bốc hành thì có Nguyễn Thụy Vân là anh trai của ông V đến phụ xe cho ông V và có cầm một số chùm hành ném lên xe. Một lúc sau, M được thông báo là có người lấy hành nên đi đến vườn thì gặp O, M hỏi "tại sao anh bốc hành của em" thì O trả lời "em chưa trả tiền thuê đất nên anh lấy hành đưa về". Khi nghe O nói vậy thì M túm cổ áo O

nhưng được mọi người can ngăn, M lại cầm 01 đoạn cây đánh O nhưng không trúng. Lúc này, O giật được đoạn cây đánh một cái trúng vào chân M thì được mọi người căn ngăn nên M đến Công an xã T H trình báo. Sau khi ông M bỏ đi, O tiếp tục bốc số hành còn lại lên thùng xe ô tô và nói ông V điều khiển xe ô tô về đậu ở mảnh đất của O cách đó khoảng 01 km. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày thì Công an xã đến hiện trường làm việc và tạm giữ tang vật.

Kết luận số 110/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 1.477 kg củ hành giống có giá trị là 17.724.000đ; 03 phi nhựa loại 200 lít có giá trị là 144.000đ; 01 bồn nước nhựa loại 500 lít có giá trị là 240.000đ; 01 tấm tôn hiệu vina one có giá trị là 24.000đ; 01 cuộn dây tưới phi 21 có giá trị là 12.000đ. Tổng giá trị tài sản là 18.144.000đ (Mười tám triệu một trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

Xét thấy lời khai của bị cáo Trần Công O tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Công O đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT điều tra đã tạm giữ và trả lại 1.477 kg củ hành giống, 03 phi nhựa loại 200 lít, 01 bồn nước bằng nhựa loại 500 lít, 01 tấm tôn, 01 cuộn dây tưới phi 21, 01 bình xịt hiệu KaWa Deguang cho chủ sở hữu là ông Lý Cún M.

Đối với xe ô tô tải biển số 86H-52.51 của ông Nguyễn Thụy V, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo thuê ông V đến múc mương cho O. Bị cáo O nói ông V điều khiển xe ô tô đến gần vị trí chòi để O bốc hành, ông V không biết số tài sản bỏ lên xe không phải là tài sản của bị cáo do đó cần hoàn trả chiếc xe ô tô tải biển số 86H-52.51 cho ông Nguyễn Thụy V là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại ông Lý Cún M yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 120.000.000 đồng là giá trị

hành giống. Tại phiên tòa bị cáo không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại vì cho rằng số tiền bị hại yêu cầu quá lớn, bị cáo chỉ đồng ý bồi thường theo kết luận định giá. Hội đồng xét xử thấy rằng tại bản kết luận số 110/KL-HĐĐG ngày 06/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ, kết luận: 1.477 kg củ hành giống có giá trị là 17.724.000đ, kết quả định giá được hội đồng định giá căn cứ vào giá trị thị trường vào thời điểm xảy ra vụ án, sau khi có kết luận định giá phía bị cáo và bị hại không có thắc mắc khiếu nại gì nên cần xác định giá trị thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra theo kết quả định giá để xem xét giải quyết vụ án là phù hợp. Do đó bị hại ông Lý Cún M yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 120.000.000đ (một trăm hai mươi triệu đồng) là không có cơ sở chấp nhận và cần buộc bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 17.724.000đ là giá trị của 1.477 kg củ hành giống là đúng pháp luật.

[7] Từ những phân tích nhận định trên, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, hiện tại bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho gia đình và chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Công O phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Công O 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 584, 585, 587, 589 của Bộ luật dân sự 2015, Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm.

Buộc bị cáo Trần Công O phải có nghĩa vụ bồi thường cho ông Lý Cún M số tiền 17.724.000đ (mười bảy triệu bảy trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hoàn trả cho ông Nguyễn Thụy V 01 xe ô tô tải biển số 86H-5251.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 giữa Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Trần Công O phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 886.200đ (Tám trăm tám mươi sáu ngàn hai trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đ;*
- *Công an huyện Đ;*
- *Sở tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện Đ;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bộ phận THA phạt tù;*
- *Lưu HS,AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long